

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN CHANG YIH
KCN NHƠN TRẠCH I, NHƠN TRẠCH, ĐỒNG NAI
MST: 3600477135



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

NĂM 2010



Nhơn Trạch, ngày 13 tháng 06 năm 2011

MẪU CBTT-02

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

I. Lịch sử hoạt động của Công ty :

Khái quát về Công ty

- *Những sự kiện quan trọng :*

- + Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN CHANG YIH**
- + Tên tiếng anh : **CHANG YIH CERAMIC JIONT STOCK COMPANY**
- + Mã chứng khoán : **CYC**
- + Trụ sở chính: Đường 25B, KCN Nhơn Trạch I, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.
- + Điện thoại: 0613-560770~776 Fax: 0613-560778~779

Việc thành lập : Công ty Cổ Phần Gạch Men Chang Yih được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ công ty TNHH Gạch Men Chang Yih. Công ty TNHH Gạch Men Chang Yih là công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài, hoạt động theo giấy phép số 52/GP-KCN-ĐN do Ban quản lý các KCN Đồng Nai cấp ngày 01 tháng 09 năm 2000, và sau đó cổ phần hóa theo quyết định số 580/TTg – ĐMDN ngày 11 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính Phủ, Giấy phép đầu tư số 52CPH/GP-KCN-ĐN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 06 tháng 02 năm 2006, giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 472033000269 ngày 19 tháng 10 năm 2007, thay đổi lần 2 ngày 31 tháng 08 năm 2009, thay đổi lần 3 ngày 16/11/2010

Niệm yết : Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh theo quyết định số 51/UBCK-GPNY ngày 21 tháng 06 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, và thông báo số 504/TTGDHCM-NY của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 24 tháng 07 năm 2006.

- *Quá trình phát triển :*

+ Ngành nghề kinh doanh theo giấy phép gồm : *Sản xuất chế biến các loại gạch men và gạch trang trí mỹ thuật cao cấp, và xây dựng công trình dân dụng.*

+ Tình hình hoạt động : Công ty đang hoạt động sản xuất gạch men - ngành nghề theo giấy phép kinh doanh được cấp, chưa triển khai ngành xây dựng.

- *Định hướng phát triển :*

1. Tầm nhìn :

* Mục tiêu của công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho các cổ đông và cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

* Xây dựng thương hiệu vững mạnh và đưa ảnh hưởng của công ty trong ngành gạch men và gạch trang trí mỹ thuật lên một tầm cao mới, phấn đấu nâng cao tỷ lệ chiếm giữ thị phần,

2. Sứ mệnh : Cam kết cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất cho xã hội.

3. Các giá trị cốt lõi :

- * Phục vụ người tiêu dùng là trung tâm của mọi hoạt động.
- * Cùng xây dựng, quảng bá và bảo vệ thương hiệu vững mạnh.
- * Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa và nâng cao năng lực sản xuất.
- * Luôn cải tiến, đổi mới và nâng cao chất lượng của sản phẩm.
- * Công ty luôn đề cao vai trò các đại lý và các nhà cung cấp luôn là những đối tác quan trọng.

- * Tạo môi trường nuôi dưỡng và phát triển nhân tài, thực hiện chính sách nội địa hóa lãnh đạo và lực lượng cán bộ nòng cốt.
- * Trách nhiệm góp phần phát triển cộng đồng.

II. Báo cáo của HĐQT :

1. Hoạt động của HĐQT năm 2010:

- Năm 2010 HĐQT Công ty đã cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản ĐHĐCD thường niên và bắt thường năm 2010 đã đề ra. Trong năm 2010 dù đứng trước sự khó khăn của tình hình kinh doanh bất động sản nhưng với sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ nhân viên, chiến lược kinh doanh vững vàng của cấp lãnh đạo cùng với sự ủng hộ của toàn thể cổ đông nên Công ty cũng gặt hái thành quả trong năm 2010. Tuy nhiên, Công ty đã không thực hiện kế hoạch đầu tư góp vốn vào CYC International Company Limited tại Hồng Kông với số vốn góp 120,000.00USD.

2. Kế hoạch năm 2011

2.1. Quản lý doanh nghiệp

+ Tuân thủ Pháp luật Việt Nam

+ Không ngừng nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý.

+ Tăng cường đào tạo các cán bộ Việt Nam thực hiện chính sách nội địa hóa lãnh đạo và lực lượng cán bộ nòng cốt.

+ Tiếp tục đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ công nhân và nhân viên chuyên trách. Tăng cường, củng cố và không ngừng bồi dưỡng năng lực lãnh đạo của những người đứng đầu, từng bước kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty.

2.2. Phương hướng mở rộng sản xuất

Nhằm tăng năng lực sản xuất, cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư công nghệ mới hiện đại, giảm giá thành, tăng năng lực cạnh tranh cụ thể:

+ Đẩy mạnh sản xuất hàng cao cấp

+ Nâng cao tỷ lệ hàng loại I

+ Nâng cao năng lực sản xuất và công suất hoạt động.

+ Đầu tư MMTB, nguyên vật liệu, nhân lực... cho ra những sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã kiêu dáng đẹp phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước lẫn xuất khẩu.

2.3. Phương hướng kinh doanh

+ Mở rộng phát triển thị trường nội địa và xuất khẩu, phần đầu đạt 45% doanh thu xuất khẩu và 55% nội địa trong năm 2011.

+ Phần đầu sản lượng đạt 4.000.000 m².

+ Doanh thu thuần đạt 300.000.000.000 VND

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 10.000.000.000 VND

+ Xây dựng thương hiệu vững mạnh, nâng cao tỷ lệ chiếm giữ thị phần.

+ Đẩy mạnh công tác tư tưởng văn hóa tại công ty, chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ công nhân viên, phát huy tinh thần sáng tạo trong sản xuất, đoàn kết trong tập thể, chung sức thi đua lập thành tích không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để cùng nhau hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà lãnh đạo Công ty đã đề ra.

+ Mở rộng thêm loại hình kinh doanh mua, bán các loại gạch trang trí

+ Đầu tư kinh doanh lĩnh vực địa ốc - bất động sản

+ Xây dựng showroom mới trên lãnh thổ Việt Nam

+ Thành lập Văn phòng đại diện ở Phật Sơn Trung Quốc với vốn đầu tư 200.000USD

2.4. Về việc vay vốn Ngân hàng

Trong năm 2011, Công ty duy trì hạn mức tín dụng ngắn hạn và trung hạn đã được cấp tại các ngân hàng, không có kế hoạch mở rộng hạn mức tín dụng ngắn hạn và vay vốn đầu tư máy móc thiết bị mới.

2.5. Chính sách chất lượng:

Chất lượng sản phẩm luôn được Công ty chú trọng nhằm tạo dựng uy tín và niềm tin lâu dài đối với khách hàng, Công ty luôn thực hiện theo phương châm: “Lấy tín làm gốc; chuyên tâm và chuyên tâm hơn nữa”

Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, chứng nhận hệ thống quản lý và kiểm tra chất lượng này đã được tổ chức UKAS (The United Kingdom Accreditation Service) của Vương Quốc Anh cấp vào ngày 27 tháng 08 năm 2003 phù hợp với đặc thù của Công ty. Công ty luôn hướng nguồn nhân lực tập trung cho việc thỏa mãn các yêu cầu hợp lý của khách hàng. Thực hiện đúng cam kết về chính sách chất lượng, thường xuyên hoàn thiện và đổi mới về chất lượng sản phẩm, các dịch vụ hậu bán hàng, tăng cường các biện pháp marketing phù hợp với thị hiếu tiêu dùng,... vì mục đích cuối cùng là phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

- HĐQT triển khai quy trình mua hàng hoá MINH BẠCH và hiệu quả, dự đoán nhu cầu, thu mua dự trữ nguyên liệu phục vụ sản xuất.

- Tập trung cài tệp mạnh mẽ và đầu tư cho công tác điều tra thị trường và tổ chức hệ thống phân phối; thực hiện TUÂN THỦ các Quy chế về hoạt động của các đơn vị.

- Có kế hoạch bố trí nhân sự theo công việc hợp lý, hiệu quả, có tính kế thừa, thu hút đào tạo và phát triển cán bộ trẻ và cán bộ chuyên môn, cơ cấu lại Ban lãnh đạo trên tinh thần gọn nhẹ, hiệu quả.

- Đầu tư MMTB, nguyên vật liệu, nhân lực ...cho ra những sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã kiểu dáng phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thị trường nội địa cũng như thị trường xuất khẩu.

- Chú trọng công tác tài chính doanh nghiệp, dành nguồn nhân lực thích đáng cho nghiên cứu cải tiến công nghệ, chất lượng sản phẩm.

- Cải thiện điều kiện làm việc và đời sống tinh thần của CBCNV.

HĐQT tin tưởng rằng bằng các biện pháp nâng cao quy mô vốn và năng lực sản xuất của Công ty cũng như đảm bảo hiệu quả hoạt động, Công ty cổ phần Gạch Men Chang Yih đạt được một tầm cao mới trong khi vẫn duy trì được truyền thống, thương hiệu “REX” và thương hiệu “KIS” sẽ là những thương hiệu hàng đầu trong ngành sản xuất gạch men và gạch trang trí kỹ thuật cao cấp.

2.6. Về việc chỉ định công ty kiểm toán cho năm tài chính 2011

Sau khi bàn bạc Hội đồng Quản trị cùng nhất trí ủy quyền Ông Chen Hui Zun chọn đơn vị kiểm toán thay Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn (A&C) làm kiểm toán độc lập của Công ty Cổ phần Gạch Men Chang Yih trong năm 2011, Công ty kiểm toán thay thế sẽ được Công bố bằng văn bản và thông tin đại chúng sau khi ký kết hợp đồng chính thức.

2.7. Chính sách chia cổ tức:

Năm 2010, năm thứ năm hoạt động theo mô hình cổ phần hóa. Hoạt động kinh doanh bị thua lỗ và không đạt được mục tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2010 đã đề ra, do vậy HĐQT nhất trí trình Đại hội cổ đông năm 2011 thông qua việc không chia cổ tức năm 2010.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc :

1. Báo cáo tình hình tài chính :

- Khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty vẫn tốt (xem bảng chi tiêu đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp ở phần sau).

- Hiệu quả tác nghiệp của Công ty ở mức trung bình.

- Cơ cấu nợ của Công ty ở mức bình thường.

- Những thay đổi về vốn cổ đông :

+ Tổng vốn điều lệ đăng ký của Công ty đến 31/12/2010 : 90.478.550.000 đồng Việt Nam

+ Tổng số cổ phần hiện tại: 9.047.855 cổ phần (mệnh giá : 10.000đ/cổ phần).

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty là cổ phiếu phổ thông. Trong đó cổ phiếu ngân quỹ của Công ty là : 1.430 cổ phần.

- Cổ tức năm 2010 : năm 2010 công ty không chia cổ tức cho cổ đông.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 :

Tổng quan :

- Năm 2010 là năm thứ năm công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Bộ máy tổ chức và tư duy tổ chức của Công ty có nhiều thay đổi, các quy chế được rà soát điều chỉnh theo hướng minh bạch, hợp lý. Diện mạo Công ty (Logo, nhãn hiệu, bao bì sản phẩm) được giới thiệu đến người tiêu dùng, phong cách quản trị mới được xây dựng và hình thành trong CBCNV Công ty.

- Các dự án đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật cho Công ty, tăng cường năng lực chế biến đã bắt đầu được triển khai mạnh mẽ.

- Sản phẩm mang thương hiệu “KIS” của Công ty là sản phẩm cao cấp đã được người tiêu dùng trong nước và ngoài nước đón nhận và ngày càng phát triển.

Thực hiện SXKD năm 2010 :

Phần I : BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN

Chi tiêu	Năm 2010	Năm 2009
TÀI SẢN NGẮN HẠN	189,538,493,870	205,177,399,170
Tiền và các khoản tương đương tiền	19,175,055,455	3,198,709,570
Tiền	13,975,055,455	3,198,709,570
Các khoản tương đương tiền	5,200,000,000	-
Các khoản phải thu	51,322,538,652	57,432,034,528
Phải thu của khách hàng	47,661,058,238	50,553,066,133
Trả trước cho người bán	2,536,540,602	7,574,878,669
Các khoản phải thu khác	1,240,817,957	23,929,000
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(115,878,145)	(719,839,274)
Hàng tồn kho	111,290,835,538	133,341,239,133
Hàng tồn kho	117,837,074,475	135,508,293,881
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(6,546,238,937)	(2,167,054,748)
Tài sản ngắn hạn khác	7,750,064,225	11,205,415,939
Chi phí trả trước ngắn hạn	5,150,061,495	5,175,486,601
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	1,321,995,971	4,486,008,556
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	-	153,320,874
Tài sản ngắn hạn khác	1,278,006,759	1,390,599,908
TÀI SẢN DÀI HẠN	134,959,817,067	142,086,036,498
Tài sản cố định	124,720,427,461	128,668,753,719
Tài sản cố định hữu hình	113,084,189,130	111,189,083,261
Nguyên giá	271,100,468,625	244,656,259,136
Giá trị hao mòn lũy kế	(158,016,279,495)	(133,467,175,875)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11,636,238,331	17,479,670,458
Tài sản dài hạn khác	10,239,389,606	13,417,282,779
Chi phí trả trước dài hạn	9,013,276,561	12,781,632,769
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	1,226,113,045	635,650,010
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	324,498,310,937	347,263,435,668
NỢ PHẢI TRẢ	220,839,482,746	243,147,471,846
Nợ ngắn hạn	111,730,489,952	211,857,579,906
Vay và nợ ngắn hạn	46,909,249,243	148,696,758,547
Phải trả người bán	45,051,581,910	42,860,082,824
Người mua trả tiền trước	892,471,250	1,844,941,151
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2,922,817,720	674,260,243
Phải trả người lao động	2,427,606,617	3,800,391,938
Chi phí phải trả	6,116,084,651	12,221,426,224
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	7,410,678,561	1,759,718,979
Nợ dài hạn	109,108,992,794	31,289,891,940

Phải trả dài hạn khác	24,921,736,533	22,872,333,886
Vay và nợ dài hạn	83,893,191,936	8,123,493,729
Dự phòng trù cắp mất việc làm	294,064,325	294,064,325
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	103,658,828,191	104,115,963,822
Vốn chủ sở hữu	103,658,828,191	104,115,963,822
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	90,478,550,000	90,478,550,000
Thặng dư vốn cổ phần	829,809,325	829,809,325
Cổ phiếu quỹ	(18,309,325)	(18,309,325)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	(7,190,794)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12,368,778,191	12,833,104,616
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	324,498,310,937	347,263,435,668

Phần II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2009
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	279,885,894,260	260,618,774,700
Các khoản giảm trừ doanh thu	271,538,657	973,629,363
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	279,614,355,603	259,645,145,337
Giá vốn hàng bán	239,377,341,148	220,588,557,211
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40,237,014,455	39,056,588,126
Doanh thu hoạt động tài chính	4,480,415,950	3,804,307,464
Chi phí tài chính	20,013,654,492	19,379,115,570
Trong đó: chi phí lãi vay	8,654,932,462	6,622,838,517
Chi phí bán hàng	14,745,655,282	24,219,159,984
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,443,276,479	8,266,525,713
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1,514,844,152	(9,003,905,677)
Thu nhập khác	1,076,615,702	2,280,048,896
Chi phí khác	890,303,483	1,804,513,036
Lợi nhuận khác	186,312,219	475,535,860
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,701,156,371	(8,528,369,817)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2,755,945,831	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(590,463,035)	(503,840,129)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(464,326,425)	(8,024,529,688)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(51)	(887)

Phần III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2009
1. Bố trí cơ cấu tài sản - nguồn vốn (%)		
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng số Tài sản	58.41%	59.08%
- Tài sản dài hạn / Tổng số Tài sản	41.59%	40.92%
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	68.06%	70.02%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng số Tài sản	31.94%	29.98%
2. Khả năng thanh toán (LÀN)		

- Khả năng thanh toán hiện hành	1.70	0.97
- Khả năng thanh toán nhanh	0.70	0.34
3. Tỷ suất sinh lời(%)		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	0.61%	-3.28%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	-0.17%	-3.09%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	0.52%	-2.46%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROA)	-0.14%	-2.31%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	-0.45%	-7.71%

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Đã tổ chức lại bộ máy, chuyển đổi, xây dựng và hoàn thiện các quy chế, đặc biệt là quy chế về quản lý chất lượng toàn Công ty, triển khai thực hiện và tăng cường công tác quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
- Thay đổi tư duy kinh doanh lấy thị trường làm trung tâm. Xác định lại chiến lược kinh doanh, định vị lại sản phẩm trên cơ sở phân tích lợi thế cạnh tranh của Công ty.
- Nâng cao năng lực sản xuất, từng bước trang bị thêm máy móc, thiết bị công nghệ mới nâng cấp xưởng sản xuất đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường.
- Xác định Tâm nhín-Sứ mệnh-Giá trị cốt lõi của thương hiệu, từng bước xây dựng một nền văn hoá doanh nghiệp lấy sự minh bạch, chất lượng và hợp tác làm nền tảng.
- Đã đưa ra thị trường một số sản phẩm cao cấp với quy cách mới góp phần cải thiện thương hiệu, hình ảnh công ty.
- Cải thiện môi trường làm việc, xây dựng nguồn nhân lực theo định hướng đảm bảo cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

IV. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán :

1. Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C)

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty cổ phần gạch men Chang Yih gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 25 tháng 5 năm 2011, từ trang 07 đến trang 38 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Các vấn đề ảnh hưởng đến ý kiến của Kiểm toán viên

- Công ty đã tổ chức kiểm kê hàng tồn kho vào các ngày 01 và 02 tháng 01 năm 2011. Số liệu thành phẩm tồn kho trên sổ sách kế toán chênh lệch so với số liệu kiểm kê thực tế nhưng Công ty không điều chỉnh theo số liệu kiểm kê do đánh giá số liệu kiểm kê thành phẩm không đáng tin cậy. Công ty đã thực hiện kiểm kê lại trong tháng 02 năm 2011 và điều chỉnh chênh lệch số liệu giữa sổ sách

và số liệu kiểm kê lại vào chi phí trong năm 2011. Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng để xác định tính hợp lý của số lượng thành phẩm tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2010.

- Như đã nêu tại thuyết minh số VII.4 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, trong năm Ban Tổng Giám đốc Công ty đã quyết định trình bày lại Báo cáo tài chính năm 2009 để điều chỉnh một số chi phí liên quan đến năm 2008 và năm 2009. Tuy nhiên, chúng tôi chưa được cung cấp đầy đủ bằng chứng cho một số khoản chiết khấu bán hàng được điều chỉnh hồi tố vào chi phí bán hàng năm 2009 với số tiền 3.838.874.324 VND. Ngoài ra, chúng tôi cũng nhận thấy khoản tiền thường cho nhân viên nước ngoài được điều chỉnh hồi tố vào chi phí quản lý doanh nghiệp các năm 2008 và năm 2009 với số tiền lần lượt là 810.243.121 VND và 877.556.112 VND là chưa phù hợp do đây là khoản khen thưởng đột xuất với mức thường được căn cứ vào việc đánh giá kết quả làm việc của các nhân viên này trong các năm 2008 và năm 2009.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của những vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính đã cập nhật phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần gạch men Chang Yih tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Vấn đề lưu ý

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi chỉ muốn lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến thuyết minh số V.18 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về việc Cục thuế tỉnh Đồng Nai đang thực hiện kiểm tra quyết toán thuế từ năm 2006 đến năm 2008 tại Công ty. Nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty có thể sẽ thay đổi khi có biên bản kiểm tra chính thức của Cục thuế tỉnh Đồng Nai.

- + Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2010 Công ty đã gửi đến UBCKNN và SGDCK T.P HCM để báo cáo và công bố thông tin.
- + Các nhận xét đánh giá chi tiết đã được nêu trong báo cáo kiểm toán.

2. Kiểm toán nội bộ: không có.

Báo cáo thường niên này được lập trên cơ sở số liệu của báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Gạch Men Chang Yih do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và Công ty đã báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.

V. Kế hoạch SXKD năm 2011:

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SX-KD NĂM 2011

Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2011
I. Tổng Doanh số tiêu thụ	đồng	300.000.000.000
II. Tiền lương		
1. Tổng quỹ lương	đồng	25.000.000.000
2. Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	4.500.000
III. Lợi nhuận		
- Trước thuế	đồng	11.764.705.882
- Sau thuế	đồng	10.000.000.000

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ 2011

(Nguồn vốn khấu hao, vay các tổ chức tín dụng) ĐVT: đồng

STT	Hạng mục - Quy cách	Đvt	KH 2011	Ghi chú
I	XÂY DỰNG CƠ BẢN	USD	500.000	Showroom
II	MÁY MÓC THIẾT BỊ	USD	0	
Cộng I và II		USD	500,000	

PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN VÀ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2011:

Hội Đồng Quản Trị công ty đã thông qua kế hoạch tài chính cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2011 là dùng vốn tự có và vốn tài trợ bởi các tổ chức tín dụng.

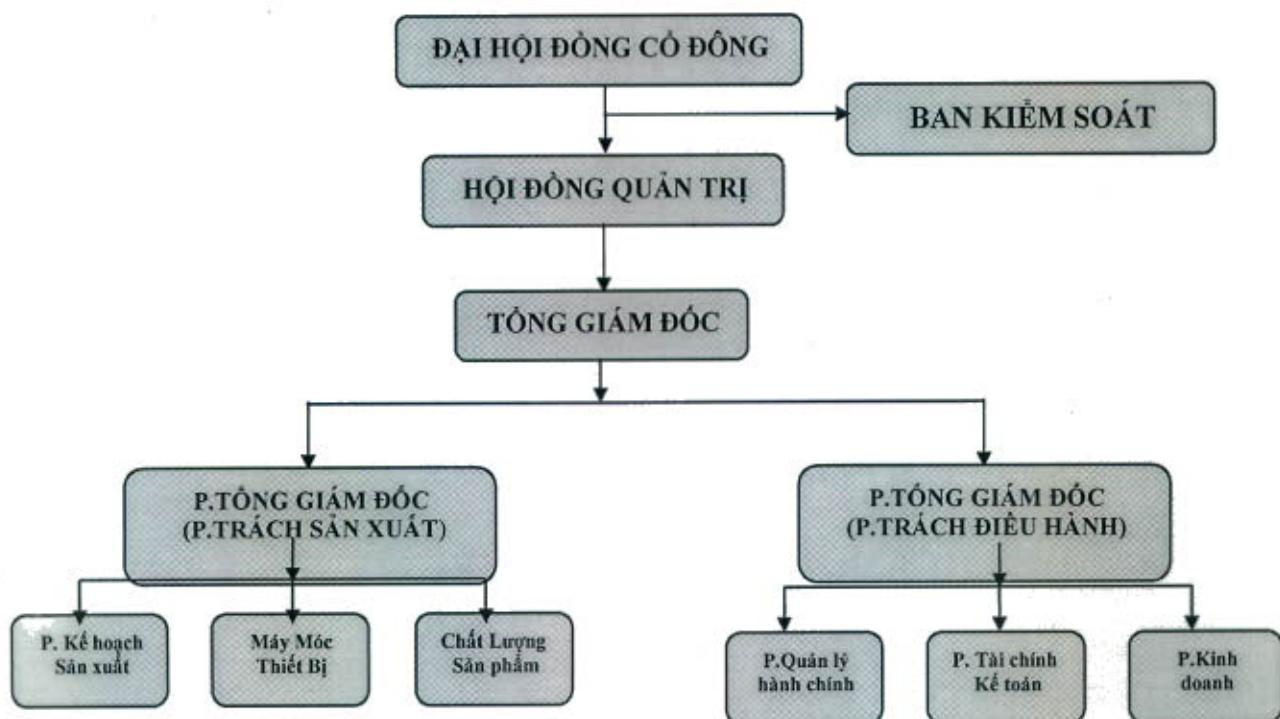
VI.Các Công ty có liên quan:

1. Hiện tại Công ty CHYIH INVESTMENT nắm giữ 78% và các tổ chức cá nhân khác nắm giữ 22% vốn cổ phần của Công ty Cổ Phần Gạch Men Chang Yih.

2. Công ty cổ phần Gạch Men Chang Yih hiện không nắm giữ cổ phần của bất cứ Công ty nào khác.

VII.Tổ chức nhân sự :

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:



2. Thay đổi trong HĐQT và Ban TGĐ:

HĐQT : Các thành viên HĐQT không có thay đổi.

Ban TGĐ : Các thành viên Ban TGĐ trong năm qua không có thay đổi.

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với Người lao động :

a) **Lao động :** Tổng số CBCNV tính đến 31-12-2010 là: 403 người.

Trong đó : Nam : 317 người. Nữ : 86 người.

b) Thực hiện chính sách đối với người lao động :

* Thu nhập bình quân đầu người năm 2010 : 4.300.000 đồng/người/tháng.

* Công ty tham gia bảo hiểm (bao gồm BHXH, BHYT&BHTN) cho toàn bộ lao động có hợp đồng lao động. Tổng số tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN năm 2010 là : 2.077.515.641 đồng.

Ngoài ra Công ty có KTX dành cho những anh chị em cán bộ công nhân viên ở xa.

VII. Thông tin cổ đông và quản trị Công ty :

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

- Ông Chen Hui Zun : Chủ tịch Hội đồng Quản trị (kiêm Tổng Giám Đốc)
- Ông Lee Mo Ting : Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Ông Yang Yu Chuan : Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Ông Tsai Ching Fu : Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Ông Tsai Ching Feng : Ủy viên Hội đồng Quản trị

1.2. Thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Tseng Sen Hsien : Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Yang Yu Huei : Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ông Cheng Jui Chieh : Thành viên Ban Kiểm soát.

Các thành viên trong Hội đồng quản trị không có sự thay đổi nào, Ban kiểm soát có sự thay đổi trưởng ban kiểm soát so với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.

2. Thủ lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát

2.1 Thành viên HĐQT: Tổng mức thù lao cho HĐQT sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên HĐQT theo thỏa thuận trong Hội đồng hoặc nếu không thỏa thuận thì được chia đều. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên HĐQT được ghi trong báo cáo thường niên của Công ty. Các thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình.

2.2 Thành viên Ban kiểm soát: Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Ban kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

